

Admin 1 đang thực hiện update tên của món ăn dish_1 trong bảng món ăn (chưa commit), thì Admin 2 update tên món ăn dish_1 trong bảng DISH.

Tên Use Case:	Cập nhật tên món ăn.	
Kịch bản:	Quản lý muốn cập nhật lại tên của một món ăn.	
Sự kiện kích hoạt:	Quản lý chọn một món ăn rồi cập nhật tên.	
Tóm tắt mô tả:	Quản lý sẽ vào quản lý món ăn rồi thực hiện cập nhật tên của một món ăn.	
Actors:	Quản lý.	
Stakeholders:	Quản lý.	
Điều kiện trước:	Quản lý đăng nhập thành công vào hệ thống.	
Điều kiện sau:	Tên của món ăn được cập nhật thành công.	
Luồng chính:	Actor	System
	<ol style="list-style-type: none"> 1. Quản lý đăng nhập. 2. Quản lý chọn tab quản lý món ăn. 3. Quản lý nhấn chọn xem danh sách. 4. Quản lý nhấn chọn vào món ăn. 5. Quản lý nhập tên cần cập nhật. 6. Xác nhận. 	<ol style="list-style-type: none"> 1. Hệ thống kiểm tra thông tin và phân quyền. 2. Hiện thị 2 màn hình, 1 màn hình hiển thị danh sách và 1 màn hình hiển thị thông tin và có các chức năng xóa món ăn, thêm món ăn, lọc món theo loại. 3. Hệ thống hiển thị danh sách món ăn. 4. Hệ thống hiển thị thông tin món ăn (cho phép thay đổi) trong khung CRUD. 5. Chờ. 6. Hệ thống kiểm tra rồi cập nhật vào database và hiển thị lại tên.
Ngoại lệ:	<ol style="list-style-type: none"> 1.1. Nếu đăng nhập sai, hệ thống yêu cầu đăng nhập lại. 1.2. Nếu tài khoản bị khóa, hệ thống thông báo tùy chối truy cập. 6.1. Nếu tên không hợp lệ hoặc bỏ trống thì hệ thống sẽ báo lỗi và không cập nhật. 6.2. Nếu quản lý không xác nhận thì tên sẽ không được cập nhật. 	